

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2018/DS-PT
Ngày 28 - 8 - 2018
V/v tranh chấp bồi thường
thiệt hại về tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Bà Nguyễn Lệ Kiều

Các Thẩm phán: Ông Trương Thanh Dũng
Bà Châu Minh Nguyệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hùng, thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Phan Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 59/2018/TLPT-DS ngày 09 tháng 7 năm 2018 về việc: “Tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số 14/2018/DS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện P có kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2018/QĐ-PT ngày 31 tháng 07 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị D, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Anh Lê Thanh D1, sinh năm 1987

Địa chỉ: ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1962.

Địa chỉ: ấp L, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông S: Bà Đặng Thúy P1 là Trợ giúp viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu. (Có mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của ông S: bà Phan Thị D. (Văn bản ủy quyền 31/11/2017).

Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Phan Thị D.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn bà Phan Thị D và đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn S trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Vào ngày 24/6/2017, anh Lê Thanh D1 xịt thuốc sâu đục thân đối với phần đất ruộng của anh D1, sau khi xịt thuốc ruộng lúa của anh D1 thì anh D1 bơm nước trong ruộng ra sông, đàn vịt bà nuôi hóp bọt nước thuốc mà anh D1 mới xịt nên sau 02 ngày là ngày 26/6/2017 khiến cho đàn vịt của bà chết khoảng từ 3-5 con, sau đó thì cũng có tốp bị bệnh, bà mới kêu cán bộ thú y lại khám và mua thuốc uống, nhưng sau đó vịt chết tổng cộng 98 con. Lúc đầu vịt chết khoảng 4-5 con thì bà D không biết nguyên nhân vì sao, sau đó thì trong 2-3 ngày thì bà mua thuốc chích cho vịt, thì vẫn xảy ra tình trạng vịt chết không biết nguyên nhân, đến ngày thứ 4 bà mới ra Trạm thú y huyện P để trình báo về tình trạng của vịt chết, thì trong ngày anh T là cán bộ của Trạm thú y huyện P sau khi thăm khám vịt của bà thì anh T nói là vịt của bà bị ngộ độc, anh T kêu bà mua thuốc giải độc. Bà cũng mua thuốc theo toa anh T đưa hết 600.000 đồng thì vịt của bà khỏe lại. Sau đó bà có ra ruộng của anh D1 tìm chai thuốc anh D1 xịt và trình báo Công an huyện P, tỉnh Bạc Liêu. Sau đó thì Trạm thú y huyện P vào xem bầy vịt của bà và kết luận xác định vịt bà chết là do bị bệnh viêm gan và ngộ độc phèn, bà không đồng ý với kết luận trên. Vì khi thăm khám thì ông T1 là Trưởng trạm thú y chỉ có cầm vịt lên xem và không có mổ vịt ra thì không thể xác định vịt bà chết là do bị bệnh nên bà không chấp nhận kết luận của Trạm thú y về nguyên nhân vịt chết. Bà xác định vịt của bà chết là do trúng thuốc trừ sâu của anh D1 xịt, nên bà yêu cầu anh D1 bồi thường số tiền 10.100.000 đồng trong đó tiền vịt là 9.800.000 đồng, tiền thuốc là 300.000 đồng.

Theo bị đơn anh Lê Thanh D1 trình bày: Ngày 24-25 (âm lịch) tháng 6 năm 2017 thì anh có xịt thuốc trừ sâu trên hai mẫu ruộng gần nơi bà D thả vịt, đến ngày 28/6/2017 (âm lịch) thì nước mọt vào đầy ruộng nên anh tiếp tục xả nước trong ruộng ra đường Kênh Tư Nữ, từ đường kênh chạy một đoạn mới đến đường kênh thủy lợi nơi bà D nuôi vịt. Từ vị trí anh xả nước đến vị trí bà D nuôi vịt là 25m, hướng nước chảy của Kênh Tư Nữ là chảy lên chứ không chảy quay ngược lại đến vị trí bà D nuôi vịt, cho nên vịt bà D chết không phải là lỗi của anh xịt thuốc lúa gây ra. Đến ngày 04/7/2017 thì bà D mới báo là anh xịt thuốc lúa làm cho vịt của bà bị ngộ độc chết và cho rằng đàn vịt chết là do ngộ độc thuốc trừ sâu của anh và yêu cầu bồi thường thiệt hại thì anh không đồng ý, do anh không có gây thiệt hại cho bà D và theo kết luận giám định của cơ quan chuyên môn thì vịt của bà D chết là do bị bệnh, chứ không phải ngộ độc thuốc sâu.

Từ những nội dung trên, tại bản án dân sự sơ thẩm số 14/2018/DS-ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

- Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 91, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật dân sự;
- Áp dụng mục 1 phần I nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị D đối với ông Lê Thanh D1 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 10.100.000 đồng (Mười triệu một trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, áp dụng Luật Thi hành án dân sự trong giai đoạn thi hành án và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 10 tháng 6 năm 2018, nguyên đơn bà Phan Thị D kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà D vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn S: Nguyên nhân vệt của bà D chết là do ngộ độc thuốc sâu do anh D1 xịt lúa của anh D1, chứ không phải ngộ độc phèn và viêm gan; từ đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bà D; sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ý kiến trình bày của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu:

- Về thủ tục tố tụng: Thông qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử thấy rằng Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như quá trình giải quyết vụ án bà Phan Thị D có nghĩa vụ chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, nhưng bà D không đưa ra được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của bà. Cũng như theo Công văn số 01/CV-TCN&TY ngày 04/8/2017 của Trạm Chăn nuôi và thú y huyện P xác định nguyên nhân vệt của bà Phan Thị D chết cụ thể: Qua quan sát và triệu chứng biểu hiện Trạm chăn nuôi và thú ý kết luận vệt của bà Phan Thị D chết nguyên nhân do ngộ độc phèn, bệnh viêm gan, không phải chết do bị ngộ độc thuốc trừ sâu. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự giữ nguyên bản án sơ thẩm số 14/2018/DS-ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, nghe ý kiến đề xuất của Trợ giúp viên, Viện kiểm sát, sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét kháng cáo của bà Phan Thị D về việc yêu cầu anh Lê Thanh D1 bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền là 10.100.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy rằng: bà Phan Thị D xác định anh Lê Thanh D1 xịt thuốc sâu ở ruộng của anh D1 vào ngày 24/6/2017 (âm lịch), sau khi xịt thuốc ruộng lúa đến ngày 26/6/2017 (âm lịch) thì anh D1 bơm nước trong ruộng ra sông, làm cho đàn vịt bà D nuôi hít bọt nước thuốc mà anh D1 xịt dẫn đến đàn vịt của bà chết tổng cộng 98 con. Tuy nhiên, đây chỉ là lời trình bày của bà D. Căn cứ tại Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định: *Đương sự có yêu cầu Tòa án bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu đó là có căn cứ và hợp pháp....* Ngoài lời trình bày về nguyên nhân vịt chết thì bà D không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của bà. Ngày 16/7/2018, bà D có đơn yêu cầu Tòa án xác minh nhân chứng là ông Tăng Trung T và ông Trần Văn C. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã thể hiện đầy đủ các lời khai của ông T và ông C nên không cần thiết phải xác minh theo yêu cầu của bà D.

[3] Tại biên bản ghi lời khai của người làm chứng Trần Văn C ngày 05/01/2018 (BL 46): Ngày 24-25/6/2017 (Âm lịch) anh D1 có nhờ ông xịt thuốc sâu cho anh D1. Ông xác định không có sự việc anh D1 vừa bơm nước ra, vừa xịt thuốc mà do đất lung nên phải bơm nước ra trước một ngày rồi mới xịt thuốc sâu.

[4] Tại biên bản ghi lời khai của ông Tăng Trung T ngày 29/5/2018 (BL 49): Ông T xác định qua quan sát biểu hiện của vịt như: co giật hai chân, toàn thân, chảy nước miếng, mũi và có biểu hiện nôn ói, nên ông chuẩn đoán vịt của bà D chết là do ô nhiễm nguồn nước và ngộ độc phèn nên ông có ra toa thuốc cho bà D mua điều trị. Ông T cũng xác định ông chuẩn đoán nghi ngộ độc chứ không xác định cụ thể.

[5] Tại biên bản ghi lời khai của ông Lâm Chí T1 ngày 29/5/2018 (BL 48) là Trưởng Trạm Chăn nuôi và thú y huyện P khai: Qua quan sát biểu hiện của vịt thì ông xác định nguyên nhân vịt bà D chết là do ngộ độc phèn, bệnh viêm gan, việc xác định trên dựa vào triệu chứng và biểu hiện của vịt chết là vịt kêu khan (kháp khớp), bại hai chân.

[6] Tại Công văn số 01/CV-TCN&TY ngày 04/8/2017 của Trạm Chăn nuôi và thú y huyện P (BL 23) xác định nguyên nhân vịt của bà Phan Thị D chết cụ thể: Qua quan sát và triệu chứng biểu hiện Trạm chăn nuôi và thú ý kết luận vịt của bà Phan Thị D chết nguyên nhân là do ngộ độc phèn, bệnh viêm gan.

Như vậy, theo lời khai của ông Trần Văn C, ông Tăng Trung T, ông Lâm Chí T1 và Công văn số 01/CV-TCN&TY ngày 04/8/2017 của Trạm Chăn nuôi và thú y huyện P đều xác định nguyên nhân vịt của bà D chết không phải do ngộ độc thuốc trừ sâu như lời trình bày của bà D. Do đó, không có căn cứ xác định vịt bà D chết là do

anh D1 xịt thuốc ở ruộng, sau đó xô nước ra sông làm vịt chết. Theo quy định tại Điều 584 Bộ luật dân sự và tại mục 1 phần I Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng TPTANDTC quy định về trách nhiệm bồi thường thiệt hại, về nguyên tắc chung thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng chỉ phát sinh khi có đầy đủ các yếu tố sau đây: *Phải có thiệt hại xảy ra, phải có hành vi trái pháp luật, phải có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi trái pháp luật, phải có lỗi cố ý hoặc lỗi vô ý của người gây ra thiệt hại*. Căn cứ theo quy định pháp luật, tuy bà D bị thiệt hại là có thật nhưng như đã phân tích thì không chứng minh được việc anh Lê Thanh D1 đã có hành vi trái pháp luật làm cho vịt của bà D chết, nên không có căn cứ làm phát sinh trách nhiệm bồi thường. Do đó, Tòa án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà D về việc buộc anh D1 bồi thường thiệt hại là có căn cứ.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Phan Thị D cũng như đề nghị của Trợ giúp viên; có căn cứ chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 14/2018/DS-ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

[8] Án phí dân sự phúc thẩm bà Phan Thị D thuộc hộ cận nghèo nên không phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Các phần khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 26, Điều 35, Điều 91, Điều 266, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; áp dụng Điều 584, 589 Bộ luật dân sự; áp dụng mục 1 phần I Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn bà Phan Thị D, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 14/2018/DS-ST ngày 30/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị D đối với anh Lê Thanh D1 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản số tiền 10.100.000 đồng (Mười triệu một trăm nghìn đồng).

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Lê Thanh D1 không phải chịu. Bà Phan Thị D được miễn nộp án phí; bà Phan Thị D đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010273 ngày 09/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bạc Liêu được hoàn lại 300.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm: Bà Phan Thị D không phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1b);
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (2b);
- TAND huyện P (1b);
- VKSND huyện P (1b);
- Chi cục THADS huyện P (1b);
- Các đương sự (4b);
- Lưu HS, TDS.

Đã ký.

Nguyễn Lệ Kiều